Phụ lục III

ĐỀ CƯƠNG ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

I. MỘT SỐ QUY ĐỊNH

1. Cấu trúc của đề cương đề tài nghiên cứu

a) Trang bìa, trang phụ bìa; lời cam đoan; mục lục; danh mục các chữ viết tắt; danh mục các bảng, sơ đồ, biểu đồ; danh mục các đồ thị, hình vẽ;

b) Mở đầu: 1. Lý do lựa chọn đề tài nghiên cứu; 2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu; 3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu; 4. Cơ sở lý luận, chính trị, pháp lý và thực tiễn; 5. Phương pháp nghiên cứu; 6. Những đóng góp mới của đề tài nghiên cứu; 7. Ý nghĩa lý luận, thực tiễn của đề tài nghiên cứu; 8. Kết cấu của đề tài nghiên cứu (ngành Tâm lý học, Lý luận và Lịch sử giáo dục, Quản lý giáo dục: 1. Lý do lựa chọn đề tài nghiên cứu; 2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu; 3. Khách thể, đối tượng và phạm vi nghiên cứu; 4. Giả thuyết khoa học; 5. Cơ sở lý luận, chính trị, pháp lý và thực tiễn; 6. Phương pháp nghiên cứu; 7. Những đóng góp mới của đề tài nghiên cứu; 8. Ý nghĩa lý luận, thực tiễn của đề tài nghiên cứu; 9. Kết cấu của đề tài nghiên cứu);

c) Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài nghiên cứu. Thí sinh tổng quan các công trình khoa học đã công bố liên quan đến đề tài nghiên cứu theo thứ tự thời gian từ xa đến gần; các công trình nghiên cứu ở nước ngoài trước, các công trình nghiên cứu ở trong nước sau theo lôgíc kết cấu của đề tài nghiên cứu hoặc nhóm công trình. Rút ra những giá trị của các công trình khoa học đã tổng quan đối với đề tài nghiên cứu và những vấn đề đề tài nghiên cứu tập trung nghiên cứu;

d) Chương 2, 3, 4… (nội dung, kết quả nghiên cứu) có thể chia làm nhiều chương khác nhau tùy theo đề tài và từng ngành). Chương 2, trình bày những vấn đề lý luận của đề tài nghiên cứu (trừ các đề tài nghiên cứu cơ bản) bắt buộc phải trích dẫn tư tưởng của C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin, Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong phân tích, luận giải các vấn đề lý luận (trừ nghiên cứu sinh là người nước ngoài);

e) Kết luận và kiến nghị: Trình bày tóm tắt kết quả nghiên cứu, những kết luận rút ra từ kết quả nghiên cứu; kiến nghị về những nội dung và chủ thể không đề cập trong đề tài nghiên cứu (nếu có);

f) Danh mục các công trình khoa học của tác giả đã công bố liên quan đến đề tài nghiên cứu (công trình khoa học công bố trong thời gian 36 tháng);

g) Danh mục tài liệu tham khảo;

h) Phụ lục (nếu có).

2. Quy cách trình bày đề cương đề tài nghiên cứu

a) Đề cương đề tài nghiên cứu phải được đánh số trang, đánh số bảng, sơ đồ, biểu đồ, đồ thị, hình vẽ.

b) Nội dung đề cương đề tài nghiên cứu sử dụng font chữ tiếng Việt của bộ mã ký tự Unicode/Times New Roman, cỡ chữ 14; mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc giãn khoảng cách giữa các chữ; giãn dòng đặt ở chế độ 1,5 lines; lề trên 3,5cm; lề dưới 3,0cm; lề trái 3,5cm; lề phải 2,0cm. Số trang được đánh ở giữa, phía trên đầu mỗi trang giấy. Nếu có bảng biểu, hình vẽ trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu phải là lề trái của trang, nhưng nên hạn chế trình bày theo cách này. Đề cương đề tài nghiên cứu được in trên một mặt giấy trắng khổ A4 (210 x 297mm); dung lượng không quá 60 trang (không tính phần mở đầu và danh mục tài liệu tham khảo).

c) Các mục chính của đề cương đề tài nghiên cứu được trình bày và đánh số thành nhóm chữ số, nhiều nhất gồm 4 chữ số, chỉ số chương, tiết, mục (Ví dụ 2.1.2.1: chỉ chương 2, tiết 1, tiểu tiết 2, mục 1);

d) Bảng, sơ đồ, biểu đồ, đồ thị, hình vẽ: Việc đánh số phải gắn với số chương (Ví dụ hình 2.3 có nghĩa là hình thứ 3 trong chương 2); đồ thị, bảng biểu lấy từ các nguồn khác phải được trích dẫn đầy đủ, ví dụ "Nguồn: Bộ Công Thương - 2024". Nguồn được trích dẫn phải liệt kê chính xác trong danh mục tài liệu tham khảo. Tên của bảng biểu ghi phía trên bảng; tên của hình vẽ ghi phía dưới hình;

e) Chữ viết tắt: Chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ thông dụng được sử dụng nhiều lần trong đề tài nghiên cứu, không lạm dụng việc viết tắt trong đề tài nghiên cứu, không viết tắt những cụm từ dài, những mệnh đề; không viết tắt những cụm từ ít xuất hiện trong đề tài nghiên cứu. Nếu đề tài nghiên cứu có nhiều cụm từ viết tắt thì phải có danh mục các cụm từ viết tắt xếp theo thứ tự ABC ở phía đầu đề tài nghiên cứu; chỉ được phép viết tắt các cụm từ có từ ba đến bảy từ; không được viết tắt tên chương, tiết, tiểu tiết, mục, từ đầu đoạn văn trong đề tài nghiên cứu; mỗi đề tài nghiên cứu không viết tắt quá 10 cụm từ.

f) Tài liệu tham khảo và cách trích dẫn: Các ý kiến, khái niệm có ý nghĩa, mang tính chất gợi ý không phải của riêng tác giả phải được trích dẫn và chỉ rõ nguồn trong danh mục tài liệu tham khảo của đề tài nghiên cứu. Phải nêu rõ cả việc sử dụng những đề xuất hoặc kết quả của đồng tác giả; không trích dẫn những kiến thức phổ biến;

Nếu không có điều kiện tiếp cận được một tài liệu gốc mà trích dẫn thông qua một tài liệu khác thì phải nêu rõ cách trích dẫn này, đồng thời tài liệu gốc đó không được liệt kê trong danh mục tài liệu tham khảo của đề tài nghiên cứu;

Khi trích dẫn một đoạn từ 04 dòng đánh máy trở xuống thì sử dụng dấu ngoặc kép để mở đầu và kết thúc phần trích dẫn. Nếu cần trích dài hơn 04 dòng phải tách thành một đoạn riêng khỏi phần nội dung đang trình bày, lùi cả đoạn trích 02cm so với lề trái; mở đầu và kết thúc đoạn trích dẫn không phải sử dụng dấu ngoặc kép;

g) Cách xếp danh mục tài liệu tham khảo. Việc trích dẫn là theo số thứ tự của tài liệu ở danh mục tài liệu tham khảo và được đặt trong ngoặc vuông, khi cần có cả số trang (Ví dụ [1, tr.23]). Đối với phần được trích dẫn từ nhiều tài liệu khác nhau, số của từng tài liệu đó được đặt độc lập trong từng ngoặc vuông, theo thứ tự tăng dần (ví dụ [5], [7], [12]);

h) Phụ lục của đề cương đề tài nghiên cứu: Phần này bao gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc bổ trợ cho nội dung của đề tài nghiên cứu như số liệu, mẫu biểu, tranh ảnh… Nếu đề tài nghiên cứu sử dụng phiếu điều tra, khảo sát thì bản câu hỏi của phiếu phải được đưa vào phần phụ lục ở dạng nguyên bản đã dùng để điều tra, thăm dò ý kiến; không được tóm tắt hoặc sửa đổi;

Phụ lục của đề tài nghiên cứu không được dày hơn phần chính của đề tài nghiên cứu;

i) Mục lục của đề cương đề tài nghiên cứu có thể trình bày trong 01 hoặc 02 trang giấy. Các nội dung đóng quyển đề cương đề tài nghiên cứu được sắp xếp thứ tự theo mục lục.

II. MẪU ĐỀ CƯƠNG ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

1. Trang bìa

BỘ QUỐC PHÒNG *cỡ chữ 13 nhạt*
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ *cỡ chữ 14 đậm*

HỌ VÀ TÊN THÍ SINH
(cỡ chữ 14)

T³N ®Ò c-¬ng ®Ò TµI nghi³n cøu
(font .VnHelvetInsH, cỡ 16-18)

ĐỀ CƯƠNG DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU NGÀNH….
(cỡ chữ 14)

HÀ NỘI - 2025
(cỡ chữ 14)

2. Trang phụ bìa

BỘ QUỐC PHÒNG *cỡ chữ 13 nhạt*
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ *cỡ chữ 14 đậm*

HỌ VÀ TÊN THÍ SINH
(cỡ chữ 14 đậm)

TªN ®Ò c-¬ng ®Ò TµI nghiªn cøu
(font .VnHelvetInsH, cỡ 16-18 đậm)

ĐỀ CƯƠNG DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU NGÀNH….
(cỡ chữ 14 đậm)

NGƯỜI DỰ KIẾN HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
1. Học hàm, học vị, họ và tên, vai trò hướng dẫn
2. Học hàm, học vị, họ và tên, vai trò hướng dẫn
(cỡ chữ 14 đậm)

HÀ NỘI - 2025
(cỡ chữ 14 đậm)

3. Trang mục lục

MỤC LỤC

Trang

TRANG PHỤ BÌA
LỜI CAM ĐOAN
MỤC LỤC
DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT
DANH MỤC CÁC BẢNG
DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ, ĐỒ THỊ
MỞ ĐẦU
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN
1.1.
1.2. Giá trị của các công trình khoa học đã tổng quan và những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu
1.2.1 Giá trị của các công trình khoa học đã tổng quan đối với đề tài luận án
1.2.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu
Chương 2:
2.1.
2.2.
Chương 3:
3.1.
3.2.
Chương 4:
4.1.
4.2.
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ
DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
PHỤ LỤC

(Chữ in hoa cỡ 13, chữ in thường cỡ 14)

4. Hướng dẫn xếp tài liệu tham khảo

a) Tài liệu tham khảo được xếp riêng theo từng ngôn ngữ (Việt, Anh, Đức, Nga, Trung, Nhật). Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch, kể cả tài liệu bằng tiếng Trung Quốc, Nhật (đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người biết có thể thêm phần dịch tiếng Việt đi kèm theo mỗi tài liệu).

b) Tên tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC họ tên tác giả luận văn, luận án theo thông lệ của từng nước

- Tác giả là người nước ngoài: xếp theo thứ tự ABC theo họ: V.I.Lênin, xếp vào vần L, ...
- Tác giả là người Việt Nam: xếp theo thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo tên lên trước họ; nếu tài liệu của nhiều tác giả thì lấy tên tác giả đầu tiên;
- Tài liệu không có tên tác giả cá nhân, mà là tập thể (hoặc cơ quan) ban hành văn bản hay ấn phẩm, thì xếp theo thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan: Bộ Quốc phòng xếp vào vần B, Tổng cục Chính trị xếp vào vần T, ...
- Tài liệu không ghi rõ nguồn gốc tác giả, lấy chữ cái đầu tiên của tên tài liệu để xếp vần ABC.

c) Tài liệu tham khảo là sách, luận án, báo cáo phải ghi đầy các thông tin sau:

- Tên tác giả hoặc cơ quan ban hành
- (Năm công bố), (đặt sau tên tác giả, trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn; nếu có chủ biên thì viết Chủ biên đặt trước năm và ngăn cách bằng dấu phảy)
- Tên sách, luận án hoặc báo cáo, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- Nhà xuất bản, (dấu phẩy cuối tên nhà xuất bản)
- Nơi xuất bản, (dấu phẩy cuối tên nơi xuất bản)

Ví dụ:

Nguyễn Phú Trọng (Chủ biên, 2024), *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.

d) Tài liệu tham khảo là bài báo trong tạp chí, bài trong một cuốn sách ghi đầy đủ các thông tin sau:

** Đối với bài tạp chí*

- Tên tác giả
- (Năm công bố), (đặt sau tên tác giả, trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
- "Tên bài báo", (đặt trong ngoặc kép, không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- Tên tạp chí hoặc tên sách, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- Số phát hành trong năm xuất bản: số 98

Trường hợp có thêm số phát hành phụ chú (ghi theo thứ tự cá biệt của nhà xuất bản) thì đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn: số 98(1),

- Số trang bài báo trong tạp chí (đặt sau số phát hành): số 98(1), tr.10 - 12. (dấu chấm sau số trang)

Ví dụ:

1. Hoàng Hữu Bình (2004), "Một số vấn đề đặt ra trong phát triển vùng dân tộc và yêu cầu đổi mới quản lý nhà nước về công tác dân tộc", *Tạp chí Dân tộc học*, số 5, tr.53 - 60.

2. Hoàng Hữu Chung (2008), "Một số vấn đề đặt ra trong phát triển vùng dân tộc và yêu cầu đổi mới quản lý nhà nước về công tác dân tộc", *Tạp chí Triết học*, số 103(5), tr.53 - 60.

** Đối với tạp chí điện tử (không xuất bản tạp chí in)*

Trình bày tác giả, năm công bố, tên bài viết, tên tạp chí như tạp chí in kèm ngày đăng bài (không đưa đường dẫn trang web).

Ví dụ:

Nguyễn Duy Bắc (2020), "Về một số nội dung, phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch", *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, ngày 25/6/2020.

** Đối với tác phẩm kinh điển (C.Mác và Ph.Ăngghen, Lênin toàn tập, Hồ Chí Minh toàn tập, Văn kiện Đảng...)*

- Tên tác giả
- (Năm công bố), (đặt sau tên tác giả, trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
- "Tên bài viết", (đặt trong ngoặc kép, không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- Tên sách (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- Tập ..., (không viết hoa, dấu dấu phẩy cuối tên)
- Nhà xuất bản, (dấu dấu phẩy cuối tên)
- Năm xuất bản, (dấu dấu phẩy cuối tên)
- Số trang bài viết trong cuốn sách viết tắt chữ tr. (có dấu chấm), giữa hai số trang có dấu gạch nối, dấu chấm kết thúc: tr.10 - 18.

Ví dụ:

Hồ Chí Minh (1930), "Chánh cương vắn tắt của Đảng", *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.10 - 18.

** Đối với sách tham khảo, kỷ yếu hội thảo*

- Tên tác giả
- (Năm công bố hoặc xuất bản), (đặt sau tên tác giả, trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
- "Tên bài viết", (đặt trong ngoặc kép, không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- Tên sách (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- Tập ..., (không viết hoa, dấu dấu phẩy cuối tên) (nếu có)
- Nhà xuất bản, (dấu dấu phẩy cuối tên)
- Số trang bài viết trong cuốn sách viết tắt chữ tr. (có dấu chấm), giữa hai số trang có dấu gạch nối, dấu chấm kết thúc: tr.10 - 18.

Ví dụ:

Hoàng Hữu Bình (2004), "Một số vấn đề đặt ra trong phát triển vùng dân tộc và yêu cầu đổi mới quản lý nhà nước về công tác dân tộc", *Kỷ yếu hội thảo Chính sách đối với các dân tộc thiểu số thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn,* tập 2, tr.53 - 60.

Lưu ý: Nếu tài liệu dài hơn một dòng thì nên trình bày sao cho từ dòng thứ hai lùi vào so với dòng thứ nhất 1cm.

5. Mẫu Danh mục tài liệu tham khảo

Tiếng Việt

1. Ph. Ăngghen (1878), "Chống Đuy Rinh", *C.Mác và Ph. Ăngghen toàn tập*, tập 20, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tr.30-450.
2. Nguyễn Duy Bắc (2020), "Về một số nội dung, phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch", *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, ngày 25/6/2020.
3. Nguyễn Phú Trọng (Chủ biên, 2024), *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
4. Hoàng Hữu Bình (2004), "Một số vấn đề đặt ra trong phát triển vùng dân tộc và yêu cầu đổi mới quản lý nhà nước về công tác dân tộc", *Tạp chí Dân tộc học*, số 5, tr.53 - 60.
5. Hoàng Hữu Bình (2004), "Một số vấn đề đặt ra trong phát triển vùng dân tộc và yêu cầu đổi mới quản lý nhà nước về công tác dân tộc", *Kỷ yếu hội thảo: Chính sách đối với các dân tộc thiểu số thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn,* tập 2, tr.53 - 60.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), "Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về các văn kiện trình đại hội XIII của Đảng", *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. tr.13-56.
7. V.I.Lênin (1913), "Ý kiến phê phán về vấn đề dân tộc", *V.I.Lênin toàn tập*, tập 24, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.254-285.
8. C.Mác và Ph.Ăngghen (1848), "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản", *C.Mác và Ph.Ăngghen toàn tập,* tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.254-285.
9. Hồ Chí Minh (1930), "Chánh cương vắn tắt của Đảng", *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.1-2 .

.....

Tiếng Anh

28. Anderson J. E. (1985), "The Relative Inefficiency of Quota, The Cheese Case", *American Economic Review,* 75(1), pp.78-90.
29. Borkakati R. P., Virmani S. S. (1997), "Genetics of thermosensitive genic male sterility in rice", *Euphytica,* 88*,* pp.1-7.
30. Boulding K. E. (1955), *Economic Analysis,* Hamish Hamilton, London.
31. Burton G. W. (1988), "Cytoplasmic male-sterility in pearl millet (penni-setum glaucum L.)", *Agronomic Journal* 50, pp. 230-231.
32. Central Statistical Oraganisation (1995), *Statistical Year Book,* Beijing.
33. FAO (1971), *Agricultural Commodity Projections (1970-1980),* Vol.II. Rome.
34. Institute of Economics (1988), *Analysis of Expenditure Pattern of Urban Household in Vietnam,* Departement of Economics, Economic Research Report, Hanoi.